TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **37**/2026/HS-ST Ngày 10-03-2026.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dua.

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Ông Khoàng Văn Sơn và ông Thùng Văn Quân.

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Hương – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà*:** Bà Điêu Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 26/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HS ngày 25/02/2026 đối với bị cáo:

Hạng A D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1982, tại tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước công dân: 011082002735 cấp ngày: 31/7/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông: Hạng Và C, đã chết và con bà: Sùng Thị S, sinh năm 1946; Vợ: Hờ Thị K, sinh năm 1982, bị cáo có 03 người con: Con lớn nhất sinh năm 2004 và con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án.

Nhân thân: Ngày 30/12/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt 16 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 23/2011/HSST. Ngày 21/6/2023 Hạng A D chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội trong vụ án này bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Lan, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hờ Thị K, sinh năm 1982, căn

cước công dân số: 01182002545, cấp ngày: 20/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an;

Địa chỉ: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bà Hờ Thị Khua: Bà Vàng Thị Dính, sinh năm 1988

Địa chỉ: Bản Huổi Đáp, xã Nà Hỳ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/10/2025 Hạng A D điều khiển xe máy biển kiểm soát 27AA-191.10 đi từ nhà ở bản N, xã N, tỉnh Điện Biên đến xã Q, tỉnh Điện Biên để chơi. Sáng ngày 13/10/2025 khi D đang chơi ở trung tâm xã Q thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ, người đàn ông đặt vấn đề thuê D vận chuyển Heroine đến khu vực bản N, xã M, tỉnh Điện Biên giao cho một người đàn ông dân tộc Mông, khi người đàn ông dân tộc Mông nhận được ma túy sẽ trả công cho D số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), D đồng ý. Người đàn ông đưa cho D 01 túi nilon màu đỏ chứa 01 gói bằng lá cây, bên trong gói lá cây là 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng, D nhận lấy gói Heroine người đàn ông đưa cầm ở tay trái rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực bản N, xã M, tỉnh Điện Biên. Trên đường đi khi đến gần bản Nậm Vì 1, xã Mường Nhé thì D lấy gói lá cây bọc Heroine ra và bỏ lớp túi nilon màu đỏ bọc bên ngoài gói ma túy xuống dọc đường. Khoảng 17 giờ cùng ngày 13/10/2025 D đi đến khu vực bản N, xã M, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông đứng ở cạnh đường, người này hỏi D có phải là người giao ma túy không. D trả lời "đúng". Người đàn ông bảo D đi theo người đàn ông vào đường đất trong rừng để giao Heroine và nhận tiền công, D dựng xe máy ở cạnh đường rồi đi bộ theo người đàn ông vào đường mòn vào khu đồi cây khoảng 100 mét thuộc địa phận bản Nậm Vì 1, xã Mường Nhé thì dừng lại để giao Heroine. Hồi 17 giờ 20 phút cùng ngày 13/10/2025 khi D và người đàn ông chuẩn bị giao nhận Heroine thì bị tổ công tác Công an xã M, tỉnh Điện Biên đến kiểm tra, người đàn ông nhận ma túy Heroine bỏ chạy thoát, còn D thả từ trên tay xuống đất gói Heroine được gói bên ngoài bằng lá cây, bên trong có 02 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng, có tổng khối lượng 78,53 gam. D không thừa nhận gói Heroine mà D vừa thả xuống là của D nên tổ công tác đã mời người chứng kiến đến lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng. Ngày 15/10/2025 Hạng A D đến cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Điện Biên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định số: 1031/KL-KTHS, ngày 21/10/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Vật chứng gửi giám định thu giữ của Hạng A D có tổng khối lượng 78,53 gam là chất ma túy: Loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSDBN-P1 ngày 25/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Hạng A D về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Hạng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội vận chuyển trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Hạng A D phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hạng A D từ 17 năm 06 tháng tù đến 18 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 77,6 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định), lá cây và 02 mảnh giấy màu trắng là vật chứng vụ án.

Tịch thu ½ trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX F1, dung tích 109,2 cm3, màu sơn xanh, đen biển kiểm soát 27AA-191.10; số máy: JA53E0156337; số khung: RLHJA3886SY019590, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, kèm theo chìa khóa xe; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 270001248, tên chủ xe Hạng A D, sinh năm 1982. Trả lại ½ trị giá chiếc xe máy thu giữ của Hạng A D cho bà Hờ Thị K, sinh năm 1982 (là vợ của bị cáo Hạng A D).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hạng A D nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Hạng A D là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” và “đầu thú” cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Hạng A D nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hạng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản sự việc ngày 13/10/2025; Biên bản xác định hiện trường kèm sơ đồ, ảnh hiện trường ngày 14/10/2025; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 15/10/2025; Kết luận giám định số: 1031/KL-KTHS, ngày 21/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo Hạng A D đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 78,53 gam Heroine với để lấy số tiền 2.000.000 đồng tiêu sài, tuy nhiên khi đang thực hiện hành vi giao ma túy chưa kịp nhận tiền thuê vận chuyển thì bị phát hiện. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hạng A D phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Hạng A D thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma tuý của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Hạng A D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo Hạng A D vì hám lợi từ việc vận chuyển thuê ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Hạng A D cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo Hạng A D có nhân thân xấu. Ngày 30/12/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 16 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 21/6/2023 Hạng A D chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội trong vụ án này bị cáo chưa được xóa án tích là thuộc trường hợp "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn điều tra bị cáo D sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú, tại phiên tòa, quá trình điều tra và truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, cần phải xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo Hạng A D và cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo Hạng A D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án gồm: 77,6 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX F1, dung tích 109,2 cm3, màu sơn xanh, đen biển kiểm soát 27AA-191.10; số máy: JA53E-0156337; số khung: RLHJA3886SY019590, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, kèm theo chìa khóa xe; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 270001248, tên chủ xe Hạng A D, sinh năm 1982, địa chỉ bản N, xã N, tỉnh Điện Biên. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, sau khi bị cáo đi trại về mới mua để sử dụng chung trong gia đình, bị cáo đã dùng vận chuyển trái phép chất ma túy. Xét thấy cần tuyên tịch thu ½ trị giá chiếc xe nộp ngân sách nhà nước và trả lại ½ trị giá chiếc xe cho vợ bị cáo là chị Hờ Thị K, sinh năm 1982; Tịch thu tiêu hủy 77,6 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) được niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 phong bì niêm phong lá cây và 02 mảnh giấy màu trắng là vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông ở xã Q đã thuê Hạng A D vận chuyển ma túy, theo lời khai của bị cáo D và người đàn ông nhận ma túy ở khu vực bản N, xã m, tỉnh Điện Biên, do Hạng A D không biết rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên và người bào chữa cho bị cáo Hạng A D về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hạng A D là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Hạng A D và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hạng A D phạm tội: Vận chuyển trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điển h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt bị cáo Hạng A D **17** (mười bảy) năm **08** (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ: 15/10/2025.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 77,6 gam Heroine (hoàn lại sau khi giám định) được niêm phong trong phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và 01 phong bì niêm phong vật chứng còn lại gồm lá cây và 02 mảnh giấy màu trắng;

- Tuyên tịch thu ½ trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX F1, dung tích 109,2 cm3, màu sơn xanh, đen biển kiểm soát 27AA-191.10; số máy: JA53E0156337; số khung: RLHJA3886SY019590, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong, kèm theo chìa khóa xe; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 270001248, tên chủ xe Hạng A D, sinh năm 1982, địa chỉ bản N, xã N, tỉnh Điện Biên nộp ngân sách nhà nước;

Trả lại ½ trị giá chiếc xe thu giữ của bị cáo Hạng A D cho bà Hờ Thị , sinh năm 1982 (vợ của bị cáo D), địa chỉ: Bản N, xã N, tỉnh Điện Biên.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2026 tại Kho vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo Hạng A D được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án: 10/3/2026.

Nơi nhận:
- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- CQTHAHS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5, tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng Giám đốc, Thanh tra, Kiểm tra và THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua